

Số: /BC-STC

Lào Cai, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả triển khai, thực hiện chuyển đổi số năm 2022
phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Lào Cai thay thế Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-STC ngày 28/12/2021 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai về việc phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2022 tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai;

Sở Tài chính báo cáo kết quả triển khai, thực hiện chuyển đổi số năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 tại Sở Tài chính như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2022

1.1. Chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế và cơ chế chính sách

- Căn cứ vào Kế hoạch số 04-KH/BCĐSDS ngày 09/06/2022 về hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai năm 2022, Sở Tài chính ban hành Quyết định số 37/QĐ-STC ngày 28/04/2022 Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Tài chính tỉnh Lào Cai, trong đó Trưởng Ban chỉ đạo là Giám đốc Sở, Phó trưởng Ban chỉ đạo là Phó Giám đốc Sở phụ trách Công nghệ thông tin (Thường trực).

- Sở Tài chính đã bố trí cử cán bộ tham gia thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai tại Công văn số 740/STC-VP ngày 19/04/2022. - Sở Tài chính đã thực hiện xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử Sở Tài chính và thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin, các kế hoạch, chương trình hành động, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chuyển đổi số của đơn vị.

- Căn cứ vào ý kiến chỉ đạo, kết luận, thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Sở Tài chính xây dựng, ban hành các kế hoạch, chương trình hành động về

Chuyển đổi số của đơn vị, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở¹

- Căn cứ vào vai trò, chức năng, nhiệm vụ được giao Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch, Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

1.2. Phát triển nền tảng số

Sở Tài chính phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính, Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông cùng các đơn vị liên quan thực hiện kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua nền tảng triển khai chính phủ điện tử cấp địa phương, tích hợp dữ liệu các cấp từ tỉnh đến Bộ (nền tảng LGSP). Số lượng kết nối trực tiếp với nền tảng, hệ thống thông tin, CSDL Trung ương là 02 kết nối, cụ thể:

- Kết nối tích hợp, chia sẻ đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính (Cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách) với Công dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai.

- Kết nối tích hợp, chia sẻ đồng bộ dữ liệu giữa CSDL Quốc gia về giá của Bộ Tài chính với CSDL về giá tỉnh Lào Cai.

1.3. Về Chính quyền số

- Hệ thống quản lý văn bản, điều hành: Trong năm 2022, tỷ lệ hồ sơ công việc trong các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng là 93%, trong đó Sở Tài chính tỷ lệ văn bản điện tử được ký số đạt 92%; Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính tỷ lệ văn bản điện tử được ký số đạt 95%

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộp thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, tài liệu, phục vụ công tác chuyên môn.

- Sở Tài chính quán triệt các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở thường xuyên truy cập kiểm tra, theo dõi, thực hiện xử lý và giải quyết đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao cho đơn vị trên các phần mềm dùng chung của tỉnh Lào Cai (Hệ thống Theo dõi Chỉ đạo điều hành Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Hệ thống Lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh....).

- Ngoài ra, Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện cập nhật thông tin, báo cáo đầy đủ kịp thời theo quy định phục vụ công tác chuyên môn trên phần mềm Quản lý cán bộ tỉnh Lào Cai, Quản lý đoàn viên công đoàn tỉnh Lào Cai, Hệ

¹ Kế hoạch số 41/KH-STC ngày 20/08/2021 về Chuyển đổi số và thực hiện Đề án số 08 -ĐA/TU của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai năm 2022; Kế hoạch số 50/KH-STC ngày 28/12/2021 về Phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2022 tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai; Kế hoạch số 21/KH-STC ngày 31/03/2022 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai thực hiện phong trào thi đua về chuyển đổi số năm 2022; Kế hoạch 22/KH-STC ngày 05/5/2022 hoạt động an toàn, an ninh mạng tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai năm 2022; Kế hoạch 35/KH-STC ngày 09/9/2022 Phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm 2023 và các năm tiếp theo tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai; Chương trình số 37/CTr-STC ngày 21/9/2022 về Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình (trên tổng số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ) đạt 97%

+ Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được cung cấp toàn trình/tổng số TTHC đạt 100%

+ Tỷ lệ tích hợp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%

+ Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ của các dịch vụ công, trong đó: Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến 97%, Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến và ký số 100%; Tỷ lệ hồ sơ trả kết quả trực tuyến 100%.

+ Tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI/tổng số TTHC đạt 2%.

+ Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI đạt 23%

+ Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI đạt 23%

1.4. Phát triển hạ tầng số và an toàn thông tin

- Hệ thống mạng LAN của Sở Tài chính hoạt động ổn định, tổng số máy chủ đủ năng lực, đảm bảo cung cấp dịch vụ triển khai các phần mềm ngành Tài chính, an toàn thông tin là 06 máy chủ. Tổng số máy tính trạm trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở kết nối với hệ thống mạng ngành Tài chính, hệ thống mạng dùng chung của UBND tỉnh Lào Cai và được cài đặt phần mềm diệt virus Kaspersky Endpoint Security 11 có bản quyền là 96 máy tính.

- Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-STC ngày 05/5/2022 về hoạt động an toàn, an ninh mạng tại Sở Tài chính tỉnh Lào Cai năm 2022, tổ chức triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở theo các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông²

- Kết quả hoạt động an toàn thông tin: Tỷ lệ hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ là 100% (cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng LAN Sở Tài chính tỉnh Lào Cai đạt cấp độ 2)

1.5. Phát triển nhân lực số

² Công văn số 43/STTTT-BCVTCNTT ngày 17/01/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai các quy định về quản lý hoạt động quảng cáo trên mạng viễn thông, CNTT và xử lý tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác; Công văn số 169/STTTT-TTBCXB ngày 28/02/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên không gian mạng; Công văn số 229/STTTT-BCVTCNTT ngày 14/03/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông cảnh báo và hướng dẫn các biện pháp phòng chống, xử lý các nguy cơ mất gây an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1205/UBND-NC ngày 29/03/2022 của UBND tỉnh về bảo đảm an ninh thông tin, phòng ngừa hoạt động “tín dụng đen”; Công văn số 335/STTTT-BCVTCNTT ngày 08/04/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về cảnh báo nguy cơ tấn công vào hệ thống thông tin của các cơ quan, tổ chức thông qua lỗ hổng bảo mật Spring4Shell; Kế hoạch số 165/KH-TBATANM về hoạt động của Tiểu ban An toàn an ninh mạng tỉnh Lào Cai.

Sở Tài chính đã bố trí cử 01 cán bộ đầu mối tiếp nhận triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai và thực hiện nhiệm vụ quản trị hệ thống, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại đơn vị.

2. Kết quả thực hiện dịch vụ bưu chính, viễn thông

- Số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm 2022: 1272 hồ sơ
- Số lượng hồ sơ chuyển trả kết quả giải quyết TTHC: 1272 hồ sơ
- Số lượng TTHC thực hiện tại đơn vị công bố tiếp nhận qua dịch vụ BCCI, gồm: Số lượng TTHC công bố 52, Số lượng TTHC có hồ sơ 01 (Cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách)
- Số lượng TTHC thực hiện tại đơn vị công bố chuyển trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI, gồm: Số lượng TTHC công bố: 52, Số lượng TTHC có hồ sơ: 01

II. KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Khó khăn, vướng mắc

1.1. Thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành tỉnh Lào Cai

- Thực hiện ký số văn bản điện tử, phần mềm thực hiện chậm, đôi lúc bị lỗi không thực hiện được (ký trên SIM PKI), chưa đáp ứng được yêu cầu công việc đối với cơ quan, đơn vị xử lý nhiều hồ sơ.

- Đối với vai trò Lãnh đạo Sở, tại chức năng hồ sơ công việc, văn bản điện tử chưa ký số (nguyên nhân quên ký số văn bản điện tử, phần mềm chậm không thực hiện ký số...) nhưng vẫn thực hiện chuyển cho Văn thư phát hành văn bản, do đó cán bộ Văn thư khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ, không phát hành được văn bản đi;

- Hồ sơ dạng văn bản khi chuyển Lãnh đạo Sở ký số trên phần mềm thỉnh thoảng bị mất định dạng, chữ bị lệch, không đúng theo thể thức trình bày như văn bản gốc dạng *.docx; Đối với văn bản đi chưa có thông tin Lãnh đạo kiểm duyệt hồ sơ, gây khó khăn trong việc quản lý, theo dõi hồ sơ công việc trên phần mềm.

1.2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến

- Một số thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính sau khi thực hiện nâng cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 theo chỉ đạo của UBND tỉnh Lào Cai rất khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện trên Cổng Dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai. Nguyên nhân các thủ tục hành chính này, Sở Tài chính không phải là cơ quan thực hiện giải quyết, chỉ là cơ quan phối hợp theo dõi, quản lý.

- Trên phần mềm chưa thống kê được kết quả thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích gây khó khăn trong công tác báo cáo, đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số.

- Tiêu chí đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số về thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích còn chưa phù hợp

với tình hình thực tế, đặc biệt đối với cơ quan, đơn vị có dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 không phát sinh hồ sơ.

1.3. Triển khai thực hiện báo cáo kết quả công việc theo chỉ đạo điều hành của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh

- Văn bản chỉ đạo điều hành của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện đồng thời trên hai phần mềm (Hệ thống Theo dõi tiến độ thực hiện chỉ đạo và Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Lào Cai), khó khăn trong việc quản lý, theo dõi xử lý giải quyết công việc.

- Công tác thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh (nhiệm vụ đã hoàn thành, nhiệm vụ đang thực hiện, nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn) của các phòng chuyên môn trong đơn vị trên phần mềm còn chưa đầy đủ, chính xác, khó khăn trong việc quản lý, theo dõi, báo cáo đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng đối với các phòng chuyên môn trong đơn vị.

1.4. Đối với phần mềm Quản lý cán bộ tỉnh Lào Cai

- Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức trên phần mềm Quản lý cán bộ tỉnh Lào Cai vẫn chưa được nâng cấp theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020, khó khăn trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm tại đơn vị.

- Phần mềm thường xuyên bị lỗi, cập nhật thông tin bổ sung hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khó khăn, đôi lúc không lưu thông tin kết quả cập nhật; Công tác đánh giá, nhận xét, xếp loại cán bộ công chức, viên chức còn chưa phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên chủ yếu do sự phối hợp trong công tác quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng phần mềm của cơ quan, đơn vị quản lý với đơn vị cung cấp phần mềm còn chưa thực sự đầy đủ, chặt chẽ. Việc đơn vị cung cấp phần mềm khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các phần mềm còn chậm, chưa kịp thời.

- Một số cán bộ chưa chủ động, sáng tạo, thay đổi thói quen, tư duy và hành động để đổi mới phương thức, quy trình, mô hình hoạt động truyền thống sang môi trường chuyển đổi số. Cơ chế chính sách và các văn bản quy định về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số còn thiếu, chưa cụ thể; nguồn lực kinh phí dành cho chuyển đổi số còn hạn chế; nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của công nghệ số.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế chính sách

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số (có thể thông qua nhiều hình thức như đăng tải trên Trang thông

tin nội bộ, Cổng Thông tin điện tử của Sở Tài chính, tham gia các hội thảo hội nghị chuyên đề với người dân và doanh nghiệp để phổ biến kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số hoặc thông qua nhiều hoạt động xã hội khác).

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy pháp luật chuyên ngành Tài chính trong toàn bộ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính để phát triển công nghệ thông tin, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi thông tin, triển khai nhiệm vụ giữa các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc Sở với các cơ quan, đơn vị, phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố một cách hiệu quả đảm bảo phù hợp với định hướng chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, xây dựng văn hóa môi trường làm việc số, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, từ đó ban hành các chiến lược phát triển cụ thể cho từng lĩnh vực để phù hợp với định hướng chuyển đổi số triển khai tại Sở Tài chính.

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung xây dựng các quy chế, quy định nội bộ, tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các phần mềm chuyên ngành của Bộ Tài chính, phần mềm dùng chung của tỉnh Lào Cai phục vụ phát triển chuyển đổi số.

- Xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách, quy định khuyến khích người dân và doanh nghiệp cung cấp, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ tài chính số.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu với UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Lào Cai. Xây dựng kế hoạch định mức phân bổ ngân sách hàng năm và giai đoạn 2022 - 2025 của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình Chuyển đổi số, Đề án số 08-ĐA/TU (thay thế Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm).

2. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hạ tầng số

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính phát triển và vận hành hạ tầng mạng truyền thông Bộ Tài chính ổn định, an toàn, thông suốt kết nối 04 cấp hành chính từ trung ương đến cấp xã trên cơ sở mạng truyền số liệu chuyên dùng của Chính phủ.

- Tiếp nhận, triển khai hệ thống đám mây tại Bộ Tài chính phục vụ cho các ứng dụng chuyên ngành Tài chính, chuyển đổi từ IPV4 sang IPV6 cho các ứng dụng, dịch vụ CNTT kết nối ra internet và các phần mềm ứng dụng ngành Tài chính.

- Thường xuyên rà soát hiện trạng của hệ thống mạng, thực hiện sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; Duy trì kênh truyền ngành Tài

chính phục vụ kết nối từ hệ thống mạng Trung tâm Bộ Tài chính đến hệ thống mạng nội bộ Sở Tài chính và kênh truyền phục vụ họp giao ban trực tuyến tại Sở Tài chính.

3. Xây dựng, phát triển nền tảng số

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính tiếp nhận và triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành Tài chính đảm bảo kết nối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Phát triển nền tảng cho các thiết bị di động, đảm bảo các ứng dụng cần thiết của ngành Tài chính được đưa lên sử dụng và khai thác đồng thời trên giao diện Mobile App. Phát triển nền tảng định danh, xác thực điện tử theo hướng dẫn chung của Chính phủ và phù hợp với chuyển đổi số của ngành Tài chính.

- Tiếp nhận, triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chương trình hành động của Bộ Tài chính đối với việc xây dựng các dự án Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành Tài chính, Kiến trúc Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính hướng tới Kiến trúc Tài chính số.

4. Phát triển dữ liệu số ngành Tài chính

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính tiếp nhận, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, đảm bảo cập nhật, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu ngành Tài chính với các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật, hầu hết dữ liệu được lưu trữ số hóa có thể đọc được và chia sẻ dưới dạng giao diện lập trình ứng dụng (API) và tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tài chính.

- Đối với lĩnh vực Quản lý ngân sách vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng: Trao đổi thông tin thu ngân sách nhà nước; Kho dữ liệu thu chi ngân sách nhà nước; Hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước và Kho bạc (TABMIS); Công công khai ngân sách nhà nước; Hệ thống thông tin Thống kê tài chính; Cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương; Quản lý và khai thác Báo cáo ngân sách.

- Đối với lĩnh vực Tài chính đầu tư vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng: Hệ thống cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách; Hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước và Kho bạc (TABMIS).

- Đối với lĩnh vực Quản lý giá và tài sản công vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng: CSDL Quốc gia về giá; CSDL Quốc gia về tài sản công; Phần mềm CSDL Giá hàng hóa và dịch vụ của đơn vị, tổ chức kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Đối với lĩnh vực Tài chính hành chính sự nghiệp vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng Kho dữ liệu thu chi ngân sách nhà nước; Hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước và Kho bạc (TABMIS); Công công khai ngân sách nhà nước; Hệ thống thông tin Thống kê tài chính.

- Đối với lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp vận hành, khai thác, quản lý và phát triển Hệ thống thông tin Thống kê tài chính; Hệ thống Tổng kế toán Nhà nước; Cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương; CSDL Văn bản pháp quy Ngành Tài chính.

- Đối với lĩnh vực Thanh tra tài chính vận hành, khai thác, quản lý và phát triển Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng...

5. Phát triển các ứng dụng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

5.1 Phát triển các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động nội bộ

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành và khai thác có hiệu quả các hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ Tài chính, UBND tỉnh triển khai tại Sở, ưu tiên các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính, nâng cao năng suất hiệu quả công việc. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, nâng cao kết quả chỉ số về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT trong ngành Tài chính (ICT Index ngành Tài chính).

- Triển khai, quản lý và vận hành có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh Lào Cai, cụ thể: Công thông tin điện tử Sở Tài chính; Hệ thống thư điện tử tỉnh Lào Cai, Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành tỉnh Lào Cai; Hệ thống theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện văn bản đạo điều hành của Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh; Phần mềm quản lý, báo cáo chỉ tiêu KT-XH...

5.2. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phát triển các dịch vụ công trực tuyến dựa theo nhu cầu của người dân, người dân chỉ cung cấp thông tin một lần, tận dụng sức mạnh công nghệ để phát triển các dịch vụ số, đồng thời cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết.

- Triển khai thực hiện cập nhật, nâng cấp các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 4 trên phần mềm Hệ thống dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai đảm bảo theo kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Rà soát, cập nhật các quy định, quy chế về an toàn, an ninh mạng để triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng.

- Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin (hệ thống mạng nội bộ, máy chủ, phần mềm ứng dụng, dữ liệu) theo cấp độ (xác định cấp độ và triển khai phương án

bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ).

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch về bồi dưỡng, tổ chức, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng sử dụng khai thác hệ thống thông tin, an toàn thông tin; Lớp đào tạo chuyên sâu về CNTT, an toàn thông tin, triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

- Phổ biến nội dung cuốn tài liệu Cẩm nang chuyển đổi số đăng tải trên Cổng TTĐT Sở Tài chính; Tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập Internet, khả năng khai thác, ứng dụng CNTT cho các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Sở.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên đề phổ biến kiến thức kiến thức về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG:

1. Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành tỉnh Lào Cai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đôn đốc VNPT Lào Cai khắc phục khuyết điểm trên phần mềm, cụ thể:

- Thiết lập trên phần mềm, Lãnh đạo Sở phải thực hiện ký số văn bản điện tử mới chuyển Văn thư phát hành, trường hợp Lãnh đạo Sở không ký số mà chuyển phát thì phần mềm có thông báo để Lãnh đạo Sở biết. Đổi tên nút chức năng Ký CA thành Ký số văn bản và đổi tên nút chức năng Ký duyệt thành Chuyển phát hành cho phù hợp với chức năng trên phần mềm.

- Đối với các văn bản trình ký, phụ biểu đính kèm ở dạng excell khi cập nhật vào phần mềm giữ nguyên định dạng theo đúng quy định thể thức trình bày văn bản. Cho phép tải về nhiều tập tin đính kèm cho một lần tải về và thực hiện tìm kiếm theo tính tương đối.

2. Đối với hệ thống Dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp VNPT Lào Cai bổ sung chức năng thông kê được kết quả thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, thuận lợi trong công tác báo cáo, đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin. Tham mưu cho UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo điều hành, cơ chế, chính sách thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

3. Đối với Hệ thống Theo dõi tiến độ thực hiện chỉ đạo tỉnh Lào Cai, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh phối hợp VNPT Lào Cai đồng bộ dữ liệu từ phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Lào Cai sang phần mềm Theo dõi tiến độ thực hiện chỉ đạo tỉnh Lào Cai, tạo thuận lợi trong việc quản lý, theo dõi xử lý giải quyết công việc.

4. Công tác cập nhật thông tin, quản lý hồ sơ, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm Quản lý hồ sơ và đánh giá cán bộ, công chức tỉnh Lào Cai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ nâng cấp phần mềm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện chuyển đổi số năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Huân